

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC NINH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số: 44/2019/HNGĐ – ST

Ngày: 19/9/2019

V/v “tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Vui

2. Bà Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa : Bà Hồ Thị Oanh – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 286/2019/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 16/2019/QĐHPT ngày 30 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Đinh Hữu L, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ : Ấp Thạnh Phú, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

*Bị đơn :* Bà Quách Thị K, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ : Ấp Thạnh Phú, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 5 năm 2019 trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Đinh Hữu L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Hữu L và cô Quách Thị K có quen biết, tìm hiểu nhau được 9 tháng vợ chồng chung sống với nhau từ năm 2005, đến tháng 6 năm 2006 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước .

Vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 02 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm, cô K thường bỏ nhà đi ngoại tình với người

khác, từ đó vợ chồng ít quan tâm đến nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã và mất hạnh phúc dẫn đến vợ chồng phải ly hôn, nay tôi thấy không chung sống với cô Quách Thị K, nên tôi làm đơn xin ly hôn với cô K.

Về con chung : Vợ chồng có 02 con chung Đinh Thị Thanh Hoa, sinh ngày 17/3/2006 và Đinh Thị Thanh Huệ, sinh ngày 06/4/2010.

Nếu được ly hôn với cô K thì ông Đinh Hữu L nhận nuôi 02 cháu Đinh Thị Thanh H, sinh ngày 17/3/2006 và Đinh Thị Thanh H, sinh ngày 06/4/2010 không yêu cầu cô K cấp dưỡng nuôi con .

Về tài sản : Trước khi kết hôn ông L và bà K không có tài sản riêng.

Tài sản chung của vợ chồng hiện nay không yêu cầu Tòa án giải quyết .

Về nợ : Hiện nay vợ chồng không nợ ai, và vợ chồng cũng không cho ai vay nợ.

Bị đơn bà Quách Thị K trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án, bản tự khai của bà K, Tòa án nhiều lần triệu tập bà Quách Thị K đến Tòa án để làm việc và tiến hành hoà giải. Tuy nhiên bà Quách Thị K không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Do đó Tòa án phải niêm yết giấy triệu tập theo trình tự thủ tục, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:*

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về án phí: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội Đồng xét xử chấp nhận yêu cầu miễn khởi kiện của nguyên đơn ông Đinh Hữu L .

- Về hôn nhân: Ông Đinh Hữu L được ly hôn với bà Quách Thị K.

- Về con chung: Giao hai cháu Đinh Thị Thanh H, sinh ngày 17/3/2006 và Đinh Thị Thanh H, sinh ngày 06/4/2010 cho ông L nuôi dưỡng

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông L không yêu cầu nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Về nợ chung: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Ông Đinh Hữu L có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Quách Thị K. Xét ông Đinh Hữu L và bà Quách Thị K có hộ khẩu tại ấp Thạnh Phú, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Bị đơn là bà Quách Thị K Tòa án đã phối hợp với chính quyền địa phương niêm yết giấy triệu tập của Tòa án theo trình tự thủ tục, việc bà K không hợp tác làm việc là từ bỏ quyền lợi của mình, căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Giữa ông Đinh Hữu L và bà Quách Thị K là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước vào tháng 6 năm 2006,

Hội đồng xét xử thấy thời gian chung sống giữa ông Đinh Hữu L và bà Quách Thị K chung sống với nhau từ năm 2005, đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường cãi nhau, theo ông L cho rằng bà K có quan hệ bất chính với người đàn ông khác từ đó làm cho gia đình không còn hạnh phúc. Hiện nay ông không còn thương bà K nữa nên quyết định xin ly hôn với bà K.

Tại biên bản xác minh ngày 28/6/2019, Công an xã Lộc Thạnh xác nhận hiện nay bà K có hộ khẩu tại ấp Thạnh Phú, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nhưng hiện nay bỏ nhà đi làm ăn ở xa, lâu lâu vẫn về địa phương khi đi không báo hoặc không xin tạm vắng.

Hội đồng xét xử nhận định, tại phiên tòa ông L cương quyết xin được ly hôn với bà K, xét tình trạng hôn nhân giữa ông L và bà K là trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt.

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định ông L được ly hôn với bà K.

[3] Về con chung: Ông Đinh Hữu L và bà Quách Thị K có hai con chung cháu Đinh Thị Thanh H, sinh ngày 17/3/2006 và Đinh Thị Thanh H, sinh ngày 06/4/2010 do bà K vắng mặt, nên ông L tự nguyện nhận nuôi hai con chung, không yêu cầu bà K cấp dưỡng, theo biên bản lấy lời khai của Tòa án thì cháu Đinh Thị Thanh Hoa và cháu Đinh Thị Thanh Huệ đều có nguyện vọng ở với ông L, hiện nay bà Quách Thị K đã bỏ chồng và ác con, điều đó thể hiện bà K không thực hiện đầy đủ trách nhiệm làm mẹ đối với con chung mà pháp luật đã quy định.

Để đảm bảo cuộc sống bình thường của các cháu và sự phát triển bình thường về mọi mặt của hai cháu Đinh Thị Thanh H và cháu Đinh Thị Thanh H, Hội đồng xét xử cần giao hai cháu cho ông Đinh Hữu L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các cháu là hợp pháp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đinh Hữu L không yêu cầu bà Quách Thị K cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm;

- Áp dụng Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của ông Đinh Hữu L, ông Đinh Hữu L được ly hôn với bà Quách Thị K .

2. Về con chung: Giao hai cháu Đinh Thị Thanh H, sinh ngày 17/3/2006 và Đinh Thị Thanh H, sinh ngày 06/4/2010 cho ông L nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của ông L không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo luật định.

4. Về tài sản chung : Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về nợ : Không có.

6. Về án phí: Ông L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 000222 ngày 28/5/2019.

7. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bình Phước ;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- CC.THADS huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Thi**